

LE COURRIER DE L'OUËST
 (Edition en Quốc-Ngu')

AN HÀ NHỰT BÁO

MỖI NGÀY THỨ NĂM IN RA MỘT KỶ

Directeur-Gérant : VÕ-VĂN-THOM

Direction — Rédaction — Administration — Boulevard Delanoue

DINH GIA BẢN
 TRONG CỬ ĐỒNG DƯƠNG

Bồn chữ Quốc-ngữ

Trọn năm..... 5 \$ 00
 Sáu tháng..... 3 00

Bồn chữ langsa

Trọn năm..... 3 \$ 00
 Sáu tháng..... 2 00

Bồn Quốc-ngữ và Langsa

Trọn năm..... 7 \$ 00
 Sáu tháng..... 4 50

安
河
日
報

PUBLICITÉ

Ai muốn rao báo về
 việc mua bán và mua
 nhựt báo xin do Bồn quán
 mà thương nghị.

Mua nhựt trình kể từ
 đầu và giữa tháng và phải
 TRẢ TIỀN TRƯỚC.

Bản lẻ mỗi số 0 \$ 20.



Coi bết: « Sự lịch quốc Âu-châu » bầy iâm.

Nga-la-tư (Bút-xi), Áo-quốc (Ô-trích), Tiệp-cộng (Trec-ky), Ý-dại-loi (I-ta-ly).

CANTHO. — IMP. LE L'OUËST

NHÀ HÀNG HẬU-GIANG

LES GALERIES DE L'OUEST

KÍNH

Cùng Lạc-châu quý khách dạng hay: nay tại tỉnh Cantho có nhiều ông Langsa và Annam chung vốn to lập nên một hàng buôn lớn, lấy hiệu là *Nhà hàng Hậu-Giang*, chữ kêu là: *Hậu-Giang dương hành*, ở tại trước mặt Tòa Cantho.

Chúng tôi lập hàng này là quyết lòng làm nên một cửa *"Tàu-Khẩu"* hậu giang, vì chúng tôi dăm thầy từ thuở nay cuộc thương mãi lớn đốn về Cholon và Saigon, thuộc về sông trước. Vì vậy mà các nhà buôn trong mấy tỉnh Hậu-giang này phải thối công lên bỏ hàng tại Cholon và Saigon, đã xa-xuôi, bất tiện mà lại tốn-kém thêm nhiều. Nay chúng tôi lập hàng tại Cantho trước là hưởng chút ít lợi sau là giúp các nhà buôn nhỏ cho dễ bề thương mãi, ấy cũng là cuộc ích lợi chung, mà có ý mua dành bán giựt.

Trong hàng chúng tôi có bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng hóa Tây, Nam, Bắc-kỳ hàng Bombay, Nhứt-bồn, Caomên, hàng tàu vân vân, vân vân, cho đến đồ khí cụ bằng sắt, xi mon cũng có.

Lần lần chúng tôi sẽ lập tiệm ngành các nơi, như là: Sôctrăng, Sà-déc, Longxuyen, Rạchgiã, Bạchiêu, vân vân.

Giá bán sỉ thì tính y theo Saigon, Cholon; còn bán lẻ cũng như.

Xin mời Lạc-châu quý-khách và các chủ tiệm buôn thừa lúc rảnh rang đến hàng chúng tôi xem chơi thì đủ rõ.

Nay kính
Hậu Giang dương hành,

AN HÀ NHỰT BAO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

MỤC LỤC

1.- Minh chung thuyết lễ.....	LƯƠNG-DŨ-THỨC.
2.- Truyện Phan-thanh-Giảng.....	NGUYỄN-DU-HOÀI.
3.- Cẩn-thơ nhơn vật.....	L. Q. C.
4.- Tâm nguyên điển nghĩa.....	NGUYỄN-VĂN-TỊCH.
5.- Kim thạch ký duyên giải nghĩa.....	L. Q. C.
6.- Vì sắc mà dây oan.....	NGÔ-MINH.
7.- Dân xấu phê việc.....	HUYNH-VĂN-NGÀ.
8.- Thơ tín và điển tín.....	T. V. S.
9.- Truyện Toại-Hương.....	HUYNH-VĂN-NGÀ.
10.- Duyên tích giặc Âu-châu.....	TRẦN-BÙI-TRẦN.
11.- Công đức vô biên.....	HUYNH-TRUNG-NGHĨA.
12.- Thời sự. Giã bạc, giã lúa.....	HIẾU.

Minh chung thuyết lễ

(tiếp theo)

BÀI THỨ MƯỜI HAI

Bon, bon ... bon. Giữa trời đất, dặng sanh người, là phước lớn, trên thủ cấm, người ta phải thương nhau; người sanh ra, có trước có sau, trong mỗi thời có hiền và ngu xen lộn; kẻ ngu hay ưa hung và hèn, hiền thường biết xét suy; ngu vô nghĩ, phải bị chúng khi, hiền hữu hạnh, cho người yêu mến; ngu dữ và tham gian ai kẻ đến, hiền lành và ngay thảo thấy kiên vì; xem mà coi, sanh làm người khó và dễ biết mấy khi, từ thuở bé đến tuổi già nhiều chỗ khó; sanh ngu dốt lẽ nghi ít rõ, dặng hiền từ đạo đức dễ thông; khuyên anh em lớn nhỏ xét trong lòng, đều rất trọng là làm người cho biết hổ; bấy tình giục khó hai đến hi nộ, hi nộ mà chầm lý ấy là hiền; mừng giận mà thất lễ quả như điên, ta

chỉ rõ ra cho dễ hiểu. Bon, bon... bon. Người mới sanh còn ấu tiển, cha mẹ phải dạy rằng: may cho ai dạy và học siêng nắn, cha dạy lễ, con học theo không nghịch lý; cha mẹ dạy con có ý, ở chung nhà, lớn hơn ấu chẳng cho nghe, tánh gian tham dạy trẻ chớ theo phe, người đạo đức chỉ cho con vì kính; người thương con dạy chính, ấy là theo bực hiền từ; kẻ chớ con đến lớn mới khỏi hư, người xira vậy, thì người nay cũng vậy; ấy đó có phải là, người hiền đức đời nào cũng nhờ dạy, dạy con nên, thì người một nước mới ở an; từ nhà hèn cho đến nhà sang, dạy con trẻ, mẹ cha phải kỹ; lúc vui mừng hoan hỉ, nhằm lễ nghi, mới cho trẻ biết nghi; vui đến chí, mà gian vậy phải dè, cũng chớ khá, vui mừng cho trẻ biết; vì như là, việc mừng một, cũng đều gian ngặt, chỗ cầu may mà may dặng cũng dặng mừng; nếu vui mừng, ác con trẻ nó học lẫn, một ngày nhăm, một tháng thêm nó theo quấy; người đồng ác rõ mình là sai,

bởi cần dùng, mà sanh thế dựng đỡ thân; cũng chờ nên cho trẻ biết lần, mình ngu quấy, phải trông cho con hiền đức; mới là phải. Bon, bon... bon. Cơn nộ khi nhiều khi sanh sái, giận hết khôn lời tục ngữ nói thường; người rừ ngu, thì một mình chịu tai ương, có con phải kiếm tìm đều dạy phải; làm cha mẹ tánh mình hay quấy sái, hoặc chống say, còn vợ tánh khôn; rồi mà người vợ tâm hồn, thì ác cũng có chống ý sáng; cơn thạnh nộ phải bảo con đi làng, hoặc sai chu, hoặc khiển trẻ đi chơi; cơn vẩn rồi, thì chống vợ sẽ bở hơi, nếu mà dùng lúc giận gây nhau cho trẻ biết; ác con trẻ lớn lên thành ngày diệt, theo ngu ngoan quen thói giận nói điên; biết dạy con, mình tuy ngu, mà con trở ra hiền, nếu mà không biết dạy, mình ngu dại, thì con nhiều hơn ngu dại đó. Bon, bon... bon. Khuyên bạn hữu bớt làm việc sái, việc sái là: tham giao bãi bạc, và thất nghị; sanh làm người phải xét rõ thị phi, cách cư xử, cho nhằm lễ tiết; mình lo tính đều nào hơn, còn đều nào thiệt, đều hơn làm, còn đều thiệt, phải chữa ra; như vậy thì xứng bậc làm người ta, chẳng vậy ác tron đời còn hư dại; mình hư dại là bởi mình ở sái, chứ chỉ mà một mình mình, thì cũng đáng một kiếp mình; phải vậy đâu, ở chung trời, thiên hạ rộng mình mình, mình xử sái, lại làm lây cho kẻ khác; một là con trẻ mình bắt chước, hai là trong xóm làng, con trẻ khác nó làm theo; nếu xóm nào hư, thì hư hết một dèo, làng nào quấy, thì cả làng đều sái quấy; ấy là, bởi làm cha một nhà mà làm sái, không dạy con, không sửa nết cho nhằm nghị; cả xóm làng mà quấy sái để chúng khi, xét cho kỹ, tại chủ nhà sanh quấy trước; hệ làm chủ và làm cha phải cho được, được với đời cho biết đạo làm người; như cây ngay thì cái bóng phải cho ngay, tại cây vậy, bóng cong queo

xem chẳng đẹp; ấy đó có phải là, làm cha phải dạy con khuôn phép, làm chủ thì, sửa tờ lễ nghi; làm chống bảo vợ biết kiên vi, phong tục tốt bởi mỗi nhà, như chủ phải, chẳng? Bon, bon... bon. Bạn bốn quốc ôi! Xem cả nước, mỗi đều còn quấy sái, dân Nam-kỳ, sanh xứ tốt mà nhiều hư; ta luận đây chẳng một mấy tư, vì thương đồng xứ, nên ra công mà nghị luận; vì mà người kiệt tuấn, một đôi người, cũng chưa đủ toàn danh; thương là thương cả nước dân sanh, tánh hảo tập xem còn nhiều lắm; cũng tại chủ nhà chưa chăm lắm, quên phận mình, làm cha hay là chủ để bơ thờ; nhắc cho ai phải dạy trẻ ấu thơ, chứ thả lỏng, biết bao thương người Nam mà thanh lịch! Bon, bon... bon. Cõi mà coi! Đâu có lý, giữa đám văn minh mà quê kệch, trong tay thấy giới mà ngu khờ; thả không saoh, thì giới buổi khôi lăm dơ, chứ có hình vóc, nở nào theo ngu tục; chẳng là dại lăm vậy? Bon, bon... bon. Này này ta chỉ mỗi đều xoe ố, phân rành mấy việc ngu khờ; chẳng biết, bởi làm sao? mà người tra chỗ lăm chỗ dơ; lại không muốn nghe, muốn học, những đều thanh, đều sạch? cũng lạ? Nghe này: Trách ai sửa tục phi thương, nở quên lễ nghĩa theo đường ngu oan; kẻ nghèo cho đến người sang, khuyên xem xét kỹ mỗi đảng ta phần; trời nam xem kỹ sanh dân, An-nam tên nước, áo quần phươg nao! gái trai già trẻ đua nhau, lựa tơ, lảnh xuyên tốn hao cũng nhiều; người quê thường thích lăm kiêu, trong lòng tưởng đẹp, đồng yêu bề ngoài; nón, khăn, quần, áo, guốc dây, hãy xem cho kỹ, đồng ai bày giờ; không khôn vì bởi tánh khờ, ngu dẫu tập tục, đến giờ làm theo; người sao chẳng biết theo dèo, đo lường soy xét phải đều mới an; có sao học thói làm ngang; dùng chỉ những việc hổ hang với đời; giàu nghèo một cái thân người

mặt mày hình vóc của trời cho ra; sao sao cũng dăm người ta áo quần khăn dép sao mà khó coi? Đời nay sáng có kiến soi, bận đồ sửa soạn bằng hội thử xem; người sanh một nước anh em: sang hèn theo bực, nhăm xem cũng người, sao mà y phục điều chơi, khăn dây nhiều cách theo đời nào dẫu? nhiều điều, nhiều trần vắn dẫu, dăm chia sừng gặt in trâu loạn đồng; tra dồng khăn tám khăn lông, trùm dẫu xồm xệp như chồn cáo sao, áo quần may thật tổn hao, cầm châu cũng xá phủ hảo chưa mua; áo thung rằn trần cũng tra, lưng quần tơ lụa tranh đua sát màu; bận tui tui diêm guồn cao, trật lưng dề rùng, xem vào tốt chi, áo bà ba, tui là liều cũng kỳ, nút vàng nút bạc diện chi với đời; vậy mà bụng ngực thả phoir, con lân bắt quải chạm chơi phi thương; tài chi mà mền họa ương, quan dẫu đều ghét kêu phươg dân dơ; làm cha chẳng biết sĩ tu, để con ngu dại, làm tù ràng vinh; tối ngày thả xồm dạo đình, khoe khoan chợ phố rằng mình giới khôn; ấy là cha dại con hôn, uống sanh một kiếp theo phồn dân ngu; nước mà quên sự sĩ tu, sanh dồng ma quỷ tội tử hổ chung. Bon, bon... bon....

(Sau sẽ tiếp)
Lương-Dủ-Thức.

Phan-Thanh-Giang Truyện

(Tiếp theo.)

Trực thần sở gián tở lòng ngay;
Vi nước thương dân cứ tỏ bày.
Vui vẻ tam cung cũng lục viện.
Mà muôn tánh mạng khổ không hay.

Lời sở của quan Tổng-dốc Vương-hữu-Quang gửi về đến triều, lại ruổi

nhăm lúc vua đương có bệnh, nên vua chưa lập phán đoán lời gì, chớ kỳ trung đức Minh-Mạng giận ông Vương-hữu-Quang, dẫu không nói chớ sắc giận đã lộ ra ngoài mặt, các quan trong cơ mặt đều thấy biết.

Vì vậy nên các quan trong cơ mặt thừa thuận theo ý vua, rủ nhau dâng sớ xin thăm ông Tổng-dốc Quang. Trong chương sớ các quan buộc tội quang Tổng-dốc tỉnh Bình-Định rằng: Vô đạo chỉ thần tối dẫu từ hình; sớ này có đem cho quan Phan ký tên; mà quan Phan không chịu ký vào.

Ấy đó là: Cũng có vì bạn đồng liêu

« Nam hàng không then phận làm người.
« Thấy nghĩa hay làm chi chẳng đời;
« Ngay thẳng sợ gì trên phong nhần.
« Giản vua cứu khỏi bạn đồng thời.

Sớ của các quan trong cơ mặt dâng lên, thì đức Trăn-tử-Tổ phê rằng: « Rồi đây sẽ có chi dụ thi hành. » Lời phê ấy, tuy vua đương cơn có bệnh, cũng có ý thử bả quan mà cũng miêng cho an lòng. Chớ kỳ trung có ai đã biết dẫu thành ý định ra thế nào? Việc ấy các quan thấy chán phê rồi, đồng ý trông nom với với, mà không thấy chiến chi khác coi ra tuấn ý đương nào? Sau rồi còn ráp nhau dâng một chương sớ thứ hai là sớ quyết đoán về tội quang Tổng-dốc Vương-hữu-Quang vô thần từ chỉ đạo, lại còn thêm chua nghĩa cái con mà rằng: Quan Tổng-dốc đã thân làm quan trấn sao thừa con thành thế bất an, mà gièm dộng nộ long nhan, tội đương cai tử; sớ này các quan cũng đem ép quan Phan ký vào, mà ngài cứ khư khư đã sắc từ luôn không ký vào. —

Chữ giản thành tôi ngay vì nước.
Tài kinh luân trong chữ hư danh;
Thần tâm một mực bình sanh,
Trong thần thể dưng ở mình huyện kinh.

Chương sớ sau dâng lên, cách ít ngày bệnh vua đã bình phục, ngài liền ra lời dụ hỏi một mình quan cơ mặt Phan rằng: Vương-hữu-Quang đã là đại thần thế diện, sao hèn thấy trăm dồng tội bất an, trong thế hèn chất trâm không khỏi già hạt, cho nên huân lời nghịc gian. Các quan tại triều sở

tham là đáng tội; sao có một mình khanh không hiệp ý mà ký tên vào? Hay là khanh cho Vương-hữu-Quang là nói phải? Hoặc là khanh có ý tỷ hộ cho người đồng hương? không chịu đứng tham tội hân, để lo mưu chước gì, cứu người cổ lý? Hoặc giả, khanh lại có cái thù gì riêng cùng Tống-dốc Tấn Bình-Định, cố ý làm nghề dặng xúc nộ lòng trâm. Trơ trẽn quả hơn có nòng giận đem giết ngay Vương-hữu-Quang dặng khanh báo thù? Bụng khanh thiệt nghĩ làm sao, mà không hiệp với các quan đồng triều, đứng chung lời sớ cho trâm? Thì khanh phải nói ngay cho quá nhân rõ cùng. Lời dụ xuống hỏi. Tức thì ngài làm lời tấu trần tình hết mọi nỗi đầu đuôi sự thể của các quan triều cùng ông Vương-hữu-Quang. Tờ biểu Trần-tình mình bạch như thế này:

Muôn tâu thánh đế, đã nhiều năm hạ thần may được gần cùng bề hạ, lui tới sân rồng, có nghe thánh chỉ dạy hát cho Thái-hoàng ngự lâm. Hát xướng là sự thêm vui trong lúc thái bình, có kiếm cũng thường. Nhưng cái bổn tuồng Lôi-phong-Tháp, đặc ra mà hát có nhiều chỗ động đến đất trời, cười cợt quí thần; theo trí ngu hạ thần tưởng rằng: có lẽ phạm dặng âm công thì là một sự không nên. Lại nhiều khi hạ thần chầu gần điện bệ, có xem hát trong đều vượt thị. Có một khi hát.

(Còn nữa)

Bản-giang Nguyễn-dư-Hoài soạn

Cán-thơ nhơn vật (cổ tích)

(Tiếp theo)

3* Là chợ kính Xáng, Xà-no, tại làng Nhơn-ái, tổng Định-bảo, ở bên phía hữu sông Cán-thơ, từ chợ Cái-răng, vô tới chợ Xáng Xà-nó, ước chừng 6.000 thước.

Nguyên chợ này của qua lớn Thân sĩ E. Outrey, lúc trấn nhậm tại Cán-thơ, làm quan Giám-dốc, dạy lập, lấy tiền công nhơn của làng Nhơn-ái, cất nhà chợ lợp ngói, còn hai bên phố lầu 12 gian, và 3 gian nhà ngói trệt, là của Hương

quan, Tạ-quang-Thỉnh, cất mà cho mướn, khách trú trứ hàng xén buôn bán, mỗi buổi mai, người nhóm cũng thường.

Bây giờ con lập tự của Hương quan Thỉnh, là Hội đồng địa hạt Tạ-quang-Muối, có xin lập một cái trường học lợp ngói, nhà nước có cấp thầy giáo dạy học trò khá đông, tiền lương của thầy giáo mỗi tháng, thì Hội đồng Muối lấy tiền riêng mà cấp, lại có xin cất một cái rạp hát Annam, cũng là lợp ngói.

Nguyên chỗ chợ này, khi trước cũng là chỗ đất liền, đến khi đào kinh Xá-no, đào trở vằm ra đó, năm 1912 mới xin lập chợ.

Có bài thơ phong cảnh chợ Xáng Xà-no như vậy:

Chợ Xáng Xà-no mới lập sau.
Phố lầu hai dãy ngói phôi màu.
Hàng buôn có đủ Tây, Nam, Khách.
Vật bán không lia thịt, cá, rau,
Phía tả kinh khai bùng với nước.
Thân ngoài vườn lập chuối cùng cau,
Biển đầu cuộc khéo làm thay đổi.
Đất lợi người đông thế phải giàu,

4* Là chợ Phong-diễn, tại làng Nhơn-ái, tổng Định-bảo, ở bên hữu mé sông Cán-thơ, kế vằm rạch Phong-diễn, từ chợ Xáng Xà-no, vô tới chợ Phong-diễn, ước chừng 4.000 thước.

Nguyên chỗ chợ này, trước của bà Tây, lập phố lá, cho mướn buôn bán, còn bên Trà-niên, thì ông Cai tổng Vinh lập chợ, cũng cất phố lá, cho mướn, cả hai chợ ấy buôn bán lèo hèo.

Qua đến năm 1894, tôi hiệp với hương chức làng Nhơn-ái, xin phép quan chánh bố Ức-cô-Nanh, lấy tiền công nhơn của làng Nhơn-ái, và góp thêm bạc của các điền chủ, nhà giàu, mà mướn cất một cái nhà chợ, một cái trường học, và một cái nhà công sở, tôi lại mướn cất 20 gian phố trệt, trước chợ, dài theo mé sông Cán-thơ, còn ông Hội đồng Tuyên, cất 6 gian phố lầu, trước đầu chợ, và 20 gian phố trệt, ngó mặt vô nhà chợ.

Chợ Phong-diễn, khai thị rồi, thì chợ Trà-niên mới nất, đến ngày nay cất phố lầu, và phố trệt thêm nhiều, Khách trú trứ hàng buôn bán mạnh mẽ, lại làng xin phép quan Chánh bố, cất thêm một

cái rạp hát Annam lợp ngói, còn kể hai bên chợ, thì nhà Khách Triều-Châu, cất ở liền liền, mà mua bán lúa rất đông, thường bữa sớm mai nhóm chợ, thiên hạ lẫn nhau mà đi, mua bán các vật ấu dều có đủ.

Có bài thơ phong cảnh chợ Phong-diễn như vậy:

Cảnh chợ Phong-diễn đẹp dẽ thay.
Phố phường đông đảo bán buôn may,
Hèn thêm rước mỗi nghe liền miêng.
Trong tiệm trao hàng chẳng hờ tay,
Mỹ bánh trên bờ đêm tới sáng.
Xuống ghe dưới bến tối như ngày.
Cho hay cảnh tối người thêm tốt.
Nhơn-ái làng sung tiếng thủa nay.

(Sau sẽ tiếp theo)

L. Q. C.

Tám nguyên diên tích

Các đồng ăn dật chỉ sĩ (cổ sự tâm nguyên)
Nghĩa là: Bồng các, tỉ như kẻ sĩ ở ẩn.

Cải khai ư vãng thu, bất tranh Xuân phương cổ giả.

Bồng các nó nở qua thu muộn nên chẳng đáng đánh cái mũi thơm trong mùa Xuân.

Nên trong Đường thi có câu này:

Yến tri xà nhựt từ sao khứ,

Cục vị trùng dương mạo vô khai.

Nghĩa là: Yến biết lập xuân từ ở biệt.

Cục nhờ đông chỉ gặp mưa tươi.

Con chim chóc trời đã phủ tạnh cho các loài vật trước khi như chim Yến nó biết ngày nào lập Xuân thì nó bỏ ở nó đi, còn bồng Các qua tháng chín hoặc tháng tám gặp trời mưa xuống, thì bồng nó mới nở, và lại thơm tho lắm.

Còn trong Đường thi có câu ăn dật chỉ sĩ như sau đây:

Vinh khô lạn kỳ phù vân ngoại, ai lạc do kinh thế thủ tiên.

Thích quốc âm như vậy:

Vinh khô gởi lại vừng mây nổi,

Vui dầm còn e giọt nước trôi.

Còn trong Túc-kieu có câu này:

* Bồng hồng lạc thấy nẻo xa,

* Xuân lang thu Cúc, mộng mà cả hai.

Hai câu đó khi Kim-trọng gặp Túc-kieu với Túc-vân hai người đi tảo mộ trong

tiết thanh minh xem thấy hai chị em nhan sắc đẹp dẽ cả hai nên khen, nài người xinh tốt như mùa xuân thì có bông lang mùa thu thì có bông Cúc mà tỉ hững hai chị em Túc-kieu như vậy.

Còn thơ xưa có câu này:

Dạ các tiêu hiệu hơi gió thổi.

Sân ngô thấp thoãn bóng trăng tròn.

Huyền thảo khả vong ưu, (Cổ sự tâm nguyên) Nghĩa là: Cô Huyền thảo như người nào đeo khá quên sự lo lắng;

Trong bác vật chỉ gọi cô Huyền thảo là Lộ thông thảo, mùi thì ngọt người nào thường ăn thì vui vẻ, quên cái sự lo buồn.

Cho nên trong thi kinh thiên về phong có câu này:

Yên đất Huyền thảo ngôn thọ chi bối,

Nghĩa là: Đất dặng cô Huyền thảo nói trồng nơi phía bắc;

Còn có chỗ gọi là Nghi nam thảo;

Như người dờn bà có ghen thường đeo bông nó, thì dẽ con trai.

Nên Hàng văn công có câu thi như vậy:

Huyền thảo nhĩ nữ hoa, bất vong trần sĩ ưu
Cô Huyền thảo là bông của dờn bà, chẳng quên lòng lo của kẻ trần sĩ:

Nguyễn-văn-Tịch.

GIẢI NGHĨA TƯỚNG KIỀM THẠCH KỶ DUYỀN

(Tiếp theo)

Môi-âu viết

Mới lãnh lời tùy nữ.

Vào dãi lĩnh quờ nưong.

Bời việc chỉ vốn mỵ chưa tương.

Xin phân lại cho gia dặng rõ.

Ái-châu viết

Số là trẻ ở với tôi cùng có năm bảy đứa.

Xem nó tỷ mấy gả,

Chẳng vừa mắt một con.

Bời vậy cho nên tôi muốn,

Tìm một người mà phần mỗi son.

Lại nhiều ít bút nghiên cho biết cách.

Đặng mà, khi xuất gia sửa đờn soạn sách.

Còn, lúc tại gia bản văn thuộc pha trà.

Xin: đó gần công gia
Thì đây đến nghĩa trẻ.

Mời: ầu viết

Cò đà dăng thể.
Tôi phải lẩn mò.
Xin cò chớ có lo.
Đến tôi thì phải dặng.

Tiêu-hóa-long bạch.

1. Thần cung nhứt bả quái phò tang.
2. Thiên hạ anh hùng mặt cảm đang.
3. Sĩ ngã cầm phẩm kinh ngạc tìm tung bác hải.
4. Huy ngô hữu kiếm, tùy hữu viễn tích nam sang.

Hữu viết

5. Đại lư sơn hùng cứ nhứt phan.
6. Ngã trại chúa Hòa long thị giả.

Như ta

7. Chim cứ nhứt châu thiên hạ
8. Tự xưng Giang-hải đại vương
9. Giấu vút nanh chờ vượn Vô Thang
- Nuôi vai cánh cướp người thương khách.
10. Lâu la, bãi khai kiếm kích.
11. Chính tức thoan sư.
12. Truyền đoạn triết đang đầu.
13. Ngõ truy tâm thương lữ.

Giải nghĩa

1. Cung đầu, một chỉ cung thần chuốt bằng đầu.
2. Anh hùng dưới thế dám kinh đầu.
3. Buồm gấm trương lên, cá sấu lặn chìm biển thẳm.
4. Gươm vàng chém đũa, ty hươu xa lánh non sâu.
- Lại ty hươu, là ví như binh lính mạnh mẽ như con ty con hươu vậy.
5. Hùng cứ một phan nơi núi Lư sơn.
6. Ta là chủ trại tên gọi Hòa-long.
7. Chim cứ cá một châu thiên hạ.
8. Xưng mình là Giang-hải đại vương.
9. Chờ vượn Vô Thang đánh nhà Hạ vua Kiệt, vua Vô đánh nhà Thương vua Trụ, mà lên ngôi vua.
10. Đầu cầm gươm giáo.
11. Sư soan thoan chèo.
12. Ngăn đón nơi đầu sông.
13. Theo đón bắt bọn thoan buôn.

(Sau sẽ tiếp theo)

L. Q. C.

Vì sắc mắc dây oan

Cũng trong tứ thú, mà kẻ ưa trời tiếng cảm, người ham vầy nước bí, kẻ ưa dệt cầu thơ, người ham khoe nét mặc; mỗi mỗi đều do nơi sở thích, mỗi mỗi đều giúp ích giúp vui cho tài tử giai nhân thừa hưởng giao hoan. Song xem lại trong các trò chơi, chơi chi thiết cũng hóa nhảm, duy có cách chơi tiên, cuộc giốn tiên, đầu ngày đua trăm trận cũng không chán ngán.

Bởi vậy: tên thợ vẽ kia—thường khi gặp cảnh xinh liền cất bút hoa tinh thần, thấy sắc lịch doanh trông in não cốt—dêm nọ trời thanh trăng tỏ, nước biếc non xanh, chẳng nghĩ ngơ ngàng mắt ngọc. Ngọn phong tình phớt phờ lòng xuân, quyết chí kiếm mã đào mà yêu ấp.—Mới phăng phăng theo con quỉ đem dâng, bước tới cửa Á-trùm không giấy. Cha chả! thấy khách sang chơi, nào con bấy nào con ba, lằng xằng trầu nước, liếng choắt mới nỏ thăm tòn vào đầu!!! Trai trong tứ thú, gái đứng tứ thời, tình trong như đã mà mặt ngoài cũng chẳng e! Bẩn liếc mắt, đầu đưa hơi, đầu cạ vể, đầu cạ vể, vườn xuân để chim xanh thông thả.—Ừ! sao đôi chấp con bươm ta lơ lửng, chẳng chắm được vị nào hết vậy? Ở ở! thấy Á-trùm sắc cỏ trời hơn, nên mới phụ đèn mà hí hước với gương trăng. Á-trùm coi mới đã biết, mắt liếc anh chóng, chóng hỏi ý bỏ ra đi, sắp em út cũng rùng rùng đi vào.—Bươm ta lữa lòng đã dục, bươm cập nhành hoa bước tới loan phòng, đương nung nhụy, đương hít mũi, bỗng sấm sét dưng dưng như thiên lôi giáng.—Sở là Sở-khánh trở mặt, xé h dao phay, xô cửa nhẩy vào.—Sao chủ đêm tới lấy vợ tôi hử??? Chủ phải tình cho em, không thì mang đồ với lưỡi dao này lấy!!!

Bươm ta mắt đã đất sặc, lập cập nói rằng: « Xin anh niệm tình tôi đại, cho người kén vợ tôi lên đây, tâm bấy trăm, một ngàn nó cũng tình xong! ».

Tôi nghiệp thay cho vợ tên thợ vẽ ở nhà dựa cửa ngóng trông. Miệng bả, ngáp, mắt trộm liếc, năm không yên

ngồi chẳng vững. Thế gì canh khuya, trăng lộng, sao lang quân vắng dạng vắng tăm? thấy gió thổi lai rai, sương bay lác đác, e người nhấm lấy mà mình ngọc chẳng an. Lại buồn nỗi phân minh, mây trắng dư ân ái, son cũng hoàn son, không một chút gái trai cho thỏa tình sở vọng của lang quân, nên chịu chữ phui pha đầu giám trách.—Đương tư lự một mình, xảy nghe khua ngoài cửa: mừng! chắc chồng về! miệng bới ai, tay liền vận khóa; té ra.....

—« Ừ này em bấy! đi đâu khuya vậy? » Nghe Bươm thuật đầu đuôi mọi nỗi, vùng la lên. « Trời ôi! chết chồng tôi còn gì!... » Liền bươn bả theo chơn con Bươm, đến tạt nơi sở sững một hồi, miệng không ra tiếng. Thấy chồng bị buộc ràng dây vô loại mắt rưng rưng bọt ngọc điểm mây!... « Này anh hai, chị hai! vốn phải ai xa lạ, mà anh chị cho đánh! Xin thương tình em, cho em chuộc tội cho chồng, bạc trắng xia bao nhiêu em cũng chịu, miễn là cho lang quân khỏi nhục thì thôi! » —« Này! thêm tư! vợ chồng tôi chẳng phải kẻ xuôi mưu làm loạn, nước lá khuấy nên hồ, nhưng thấy chủ tư có lòng trời, nên bày việc trước cho chủ biết chừng, dưng đề bày mà bỏ mình chẳng khỏi.—Thôi! thêm mở trời cho chủ về, tôi có mạng chỉ tiền bạc, xin chủ biết ân nãi thì quí đó! »—

(Chà! người bán máu người kiếm lời, mà còn chi khí be!)

Về nhà: người thợ vẽ vào buồng lẳng lẳng; ĐỒNG TRƯỞNG PHU NĂM VẮNG HƯ HƯ!!!

Tên thợ vẽ lấy một cái roi mây, leo năm sấp trên ngựa, để cái roi ngang mình, rồi thút thít, thút thít, hu hu, hu hu; còn vợ trong phòng cứ giữ hàm thính. Giày lêu lợt ta mới cất tiếng lẻ rằng: « Minh ôi! tội tôi đã đáng,

biết lỗi rồi chứ liệu mán rằng? Xin mình đánh mấy roi ra đây đánh cho đã giận—Nhưng tôi xin mình từ rày sắp tới đừng nhấc việc nì lại nữa; tội cũng nguyên chưa cái cái thói hư. » (Xử đời vậy, ấy là xử nhưn luân chi biến! Cũng ngộ chớ phải chơi!)

Vợ bước ra thấy chồng hạ mình như vậy cũng đau lòng thương, bèn nhò nhò bện tai đều trong đục.

(Sau sẽ tiếp theo)

Ngô-Minh.

Thơ tín và Điện tín

(Tiếp theo)

Những cartes postales thứ có hình và thứ không hình cũng gửi theo gia đồ in dạng, nghĩa là mỗi tấm gán có 5 đồng tiền tây tay là 2 chim (0\$02)

Như thứ có hình, phía bên trắng phải chia ra làm hai. Phía nửa để viết tên người lãnh còn phần nữa để biên lời rao, lời điện thuyết văn văn. Muốn gửi không hay là bỏ vào bao thơ trống cũng được.

Còn như muốn gửi nói đến việc khác cũng là thăm viếng nhau, chúc mừng nhau cũng gửi theo giá rẻ dạng; song chẳng nên viết quá năm chữ. Để thêm ngày gửi, tên người lãnh, tên người gửi và chữ ký tên, vô hại.

Thường thương chẳng cần bỏ cartes postales vào bao thơ, nhưng mà mấy người gửi thứ có hình tốt, sợ e gửi đi xa xuôi hoặc hư, hoặc dơ nên cần dùng bao thơ trong, thấy tỏ rõ mấy chữ để trên cartes ấy.

Muốn gửi trong bao thơ thì chẳng nên dán lại và phải khoét một cái lỗ ngay chỗ dán cò để đóng con dấu nhà thơ cho tròn. Phải gắn cò trên cartes ấy luôn luôn, chẳng nên dán ngoài bao thơ.

Như dùng bao thơ thường không thấy lối trong tấm carte phải để thêm tên người lãnh ngoài bao và cũng để bao thơ trông như thường.

Chẳng đáng gửi hoặc bỏ vào bao thơ hoặc ràng bằng một thẻ giấy (bande) hai ba tấm cartes postales có để năm chữ trên mỗi tấm và gấu có một con cò hai chim (0\$02).

Nếu tấm dấu có viết năm chữ còn mấy tấm kia trắng trơn thì đáng.

Gửi chẳng theo cách thức như viết quá năm chữ, dán bao thơ bích lại cùng là bỏ nhiều tấm có biên tên riêng chung trong một cái bao, phải bị phạt như gia thư (cách phạt thư đã có nói rồi).

Mấy thứ giấy dày giống như carte postale, hoặc có hình, hoặc trơn mà chẳng có in chữ «carte postale» trên đầu gửi giá rẻ không đáng.

Nhà thơ có bán thứ carte postal không hình, một bề có in sẵn con cò và chỗ để tên người lãnh, một bề để viết thư gửi rất tiện. Ai muốn khỏi tốn giấy viết thư và bao thơ nên dùng thứ ấy.

Ta đã nói rõ ràng cách thức gửi những đồ nhỏ mọn.

Vậy ta sẽ chỉ cách gửi đồ lớn cùng là đồ quý báu và tiền bạc theo nhà thơ.

Có lẽ bạn đóng ban rõ ràng sự chắc chắn, cũng chẳng ngại mất như bấy lâu nay.

(Sau sẽ tiếp theo)

T. V. S.

Dân xấu phê việc



Bài này bị sở kiểm báo bỏ.

Truyện Thoại-Hương

(Tiếp theo)

Anh há chẳng rõ ràng từ xưa nay anh hùng thác vì tình. Vậy xin anh hãy tưởng như bấy lâu tôi cùng anh đã kết làm đệ huynh; anh tua khá đường an quý thể, bảo trọng cho căn bệnh chóng giảm thuyên. Nội đời này xin chớ tưởng tới việc nhơn duyên, xin hãy đợi kiếp sau tái hiệp. Vậy thì xin giả từ anh đừng tới lên xe cho kíp, vì quan Tổng đốc ngài cho tôi vào từ giả anh một lúc rồi ra về với ngài. Mặt giả từ anh an tại khách sạn này, cầu nguyện phật trời phò hộ. Thoại-Hương từ biệt tên lái rồi ra lên kiệu, quan Tổng đốc dạy kiệu phu mau kiệu hối gia. Một chấp lâu kiệu đã tới nhà, có bà Tổng đốc chạy ra mừng rỡ. Quan Tổng đốc muốn làm cho vui lòng vợ, biểu Thoại-Hương vào lạy chịu làm

liều tình. Bà Tổng đốc thấy vậy thương tình, từ ấy một chồng hai vợ đều hóa thuận.

Quan Tổng-dốc Thương-hải có một người bạn thiết, ở Bắc-kinh làm chức Lại-bộ thương-thor. Ngày kia đến Thương-hải điếng an quan Tổng-dốc. Khi hai người gặp mặt sắc mặt mừng rỡ, thuật hàn huyên rồi trò chuyện yến tiệc. Quan Tổng-dốc khiến Thoại-Hương ra mắc bàn tiệc, đồng một tiệc vui vầy hi lạc. Quan Lại-bộ nhìn gương quốc sắc, khen thắm trong lòng rằng tuyệt bực giai nhân. Thấy chứng nào cũng mê mẩn tâm thần, rằng dần xuống mà lửa hừng nung giải.

Khi Lại-bộ muốn giả từ trở lại, quan Tổng-dốc và Thoại-Hương thiết đãi rất ân cần. Tiệc mừng rồi Lại-bộ lui chân, ra khỏi cửa thì lòng dần không được. Toan mưu kế định ra một chước, lên thông điệp với đưa dây tơ ruột quan Tổng-dốc tên là Lưu-Trai. Cho một trăm lượng vàng nên tên dây tơ ấy làm việc dữ chẳng nài, đêm nọ vừa giờ ti lên gác quan Lại-bộ vào phòng quan Tổng-dốc. Quan Lại-bộ có muốn một đứa du-côn rất đẹp, cũng đem theo vào phòng dâng trợ giúp làm việc chẳng lành. Khi mười hai giờ đồng hồ gõ đánh-ránh, Thoại-Hương đã ngủ an giấc điệp. Quan Tổng-dốc thì dựa cửa sổ ngắm cho gió mát, quan Lại-bộ là tay rất ác, lên lại sau lưng đâm một gươm thủng tới trước ngực giết thác Tổng-dốc đi. Rồi đồ hai tay đỡ từ tay vịn khỏi cửa sổ quăng xuống biển. Bọn đinh quan Tổng-dốc cắt sát mê hiên, còn Lại-bộ ta mới liện thấy xuống bà đào.

Còn tên du-côn của Lại-bộ thì giả đồ thân thiết với Lưu-Trai. Và chuyện vắn và lên rút ra một cái vòng có dây dợ rất dài, xuất kỳ bất ý tròng đại vào cổ Lưu-Trai rồi thắt chặt không cho la và kéo đem quăng ra cửa sổ một chỗ với Tổng-dốc.

Khi Lại-bộ sát sanh xong tác, anh ta bèn lật đặt lại giường Thoại-Hương. Sẽ lên mở xiêm y một cách rất nhẹ nhàng vì sợ Hương bay động mà xem động Đào-nguyên. Cởi xong xuôi nhắm

trần-trối như đại như điên, chấp lâu khen thắm trong bụng rằng:

«Rõ ràng trong ngọc trắng ngà.

Vây-vây sẵn đức một toà thiên nhiên!

Khen rồi tác đến lên lên nằm một bên Thoại-Hương, trong mình còn vấy máu. Bém ấy lại khiến cho Thoại-Hương ngủ mê quá, nên Lại-bộ ta mới được thoả phụng chạ loạn chung. Chứng nằng thức ra thì cũng ngỡ là chồng, cho nên để cho loạn điên phung đảo. Khi Thoại-Hương ngủ lại, Lại-bộ ta, mặc áo ra khỏi giường. Rồi cũng tên du côn vô đề nhấc chặc miệng nằng, lấy miến cuốn lại rồi khiến ra tại cửa mình đã lên vô khi này.

Vị hoán

Huỳnh-văn-Ngà (Trà-vinh.)

Sự tích giặc Âu-châu

N° 13 (Les causes de la guerre d'Europe)

«Quả thiệt cách cử chỉ của Ô-trích là qua tri người rồi.

Trong việc giao thiệp mà được thắng đường ấy thì là thượng tã ít hay thấy vậy, mà Ô-trích hơn chưa vừa lòng, còn muốn đòi tới nữa.

«Nếu đòi tới nữa thì sanh giặc, thì Nga-quốc sẽ can dự. Tam-hiệp và Tam-hiệp đồng-minh đều ra tay, thì Âu-châu phải bị cuộc đại biến.

Tào-bao luôn nhằm lý làm: nếu kéo nài tới nữa thì sanh giặc, thì Âu-châu mang đại họa. Các quan công các khâm-sứ Âu-châu đều cùng luận mãi như thế. Ma cũng không khỏi thiên hạ còn đời, chuyện đã bề ra, đã lộ mòi, gần xén rồi, mà còn nói không sao. Rồi đó cứ nói van sự giải bão luôn, không lo đề phòng, để cho A-lê-man có giờ rảnh muốn ra tay khi nào cũng được, nghĩa là đã lên động binh trước nhiều ngày rồi, muốn tiên phương mà khêu chiến chúng nào cũng được.

A-lê-man đã chọn biển nước Langsa chẳng hề tiên phương khêu chiến đo đầu. Nước Langsa đã ghê phen to tát tình ra

như vậy trong các đám « rầy bóng lũng » như lời báo Nô-hoa Wờ-mý-a mới nói rồi đây. A-lê-măn cần kíp phải thỉnh linh tiên phương dâng làm cho nước Langsa vô phương cử động, thì các đạo binh A-lê-măn sẽ thừa cơ hội mà diệt trừ được binh Nga-la-tư.

Bởi đó mà ta đã thấy con Ô-bà-rút-xen bay lên liên xuống, sang qua đảo lại, gợn gợn trên trời Âu-châu đang âm ỉ, đang làm cho con thịt hoảng hồn hòng có xốt bắt.

Cách cử chỉ của A-lê-măn như thế rất thiệt là quan hệ, ta sẽ thấy được.

Hãng điện-tin Ha hoách trong ngày 26 Juillet cho hay tin như vậy :

« Quan Sứ-thần A-lê-măn có đến đàm đạo lần thứ nhì với quan Thượng-thor quyền Ngoại-vụ-bộ Langsa, đặt tính tìm phương kiếm thế cậy các nước tối-cường giúp giữ cuộc THÁI-BÌNH »

Mà A-lê-măn, luận rằng tướng các nước tối-cường Âu-châu nên đề cho Ô-trích với Xet-bi đánh nhau một xích một, đánh ai bình ai cho khỏi cuộc đại biến lầy trăn ra !

Lời siêng luận của A-lê-măn đó gợi sang đến các khám-sứ viện Âu-châu đang luận bàn, tới chính bữa trời mới rồi !

Hãng điện-tin Ha-hoách tiếp đăng tin bên kinh-thành Bét-lanh rao cho thiên-hạ hay như sau này, mà ta đã tóm tắt lại trên đây. Xin khán quan nhân lãm :

« Về cuộc quan Sứ-thần A-lê-măn ở Ba-Ri đàm đạo với quan Thượng-thor quyền Ngoại-vụ-bộ Langsa, thì họ cho hay tin chắc chắn rằng : Chánh-phủ A-lê-măn, không có nói tại Ba-ri lời chỉ khác hơn lời đã nói với các Chánh-phủ chư tối-cường khác, nhất là tại kinh-thành Nga và kinh-thành Hồng-mao, đầu đầu bất kỳ, A-lê-măn cứ theo kiến thức mình khai rằng : « Việc Ô-trích và Xet-bi rầy nhau là việc riêng của hai nước ấy ; các nước khác không nên can dự vào đó, để cho hai đảng tính với nhau. »

« Văn A-lê-măn ra sức là chỉ có ý đem ý kiến các nước đồng ý kiến với mình, để giữ cuộc thái bình Âu-châu thôi. »

Ta lấy làm hoan-tâm mà thấy cả thấy các báo Langsa không làm các việc tính vùng của sắp Đứơc-man ấy đâu.

Trong Tiểu-báo ông Xi-lê-phen Bi-sông là cựu Ngoại-vụ-bộ Thượng-thor Pháp, đã thọc lũng bong-bóng của A-lê-măn như vậy : « Không hiểu cái mục-dịch của A-lê-măn họ muốn đều chi, mà sao khi thì không cầu các nước tối-cường, lúc lại cầu các nước ấy can dự. Không cầu là vì sợ cò sanh giặc to thì chi cho khỏi các nước tối-cường, ngăn cản

không cho đó làm ngang, làm hỗn hiệp người ; lúc lại cầu là khi A-lê-măn muốn thò tay vào đám bất chánh ấy. Ta ước sao cho A-lê-măn sớm thấy cái chước quĩ mưu thần của mình sẽ không thành tựu. »

« Có một điều làm cho A-lê-măn mau thấy chước quĩ mưu thần ấy không thành tựu là cuộc Tam-hiệp đồng-minh thuận tình nhau là Anh, Pháp, Nga đồng tâm hiệp lực. Có lẽ cũng là một điều khó chịu cho Tam-thuận đồng-minh nữa, vì chắc họ tưởng rằng Anh-Pháp-Nga không có đồng tâm đồng ý nhau. »

Ông quan tư Langsa Driant là người làm sách tiểu-thuyết luận các đám giặc hậu lai, ám-danh là Danrit có viết vào Tự-do-quê-báo rằng : « Không có lúc nào mà trọng hệ như lúc này. »

Tôi trông cậy các hội phai-viên tại Thương-nghi viên và Hạ-nghi-viên cứ ra đề xem xét cuộc binh-khi lương thảo, hiểu rằng hồn-phần mình đã hoàn tất rồi.

Trần-bửu-Trần lược dịch.

Cong Đứơc-Vò-Biên

May thay cho thôn dân các tỉnh, gặp đời thanh-phát, gọi nhuan đứơc hoá Tân trào, ăn dưới bóng cờ tam sắc, nhờ ánh được văn minh, càng ngày thêm chói rạng, soi khắp nam bắc trung kỳ, soi sáng hơn tâm, bủa lưới khương cường cho vạng vạng giữa bá tánh, được giàu dân mạnh, đập đều xe ngựa giữa cõi trần, ơn trên đại độ khoan nhân, chúng dưới an cư lạc nghiệp, thời đợi

rất nên hảo hiệp, hém vì chưa trọn đuy tân, giắt say mê đã giẫm lẩn lẩn, đều hủ bại coi ra đã bết bết.

Nhưng mà, bấy lâu nhờ nhiều vị cao văn lâm thức, điều giặc đám thơ sinh, diễn luận nẻo tiến trình trong các báo, chỉ báo làm người cho phải đạo, tránh tá vạy giữ mực ngay, biết bao ân đức cao dày, rất đáng yêu đáng phục.

Nay hạ sĩ chẳng chi làm vui thú, thường lưu ý nhắm trước xem sau, mừng cho mấy triệu đồng bào, từ đây được thêm nhiều phương tiện, tiện là nhờ hai ông quán kiển, chẳng ngại công diễn dịch đánh rành, tinh Cẩn-thơ hàng lâm học sĩ quĩ danh, dúp quẹo tuần tra pháp lệ, có phải là nhờ đó mà, tổng làng được vẹn hệ quan hệ, như dân được khỏi hàm oan, trừ ra bọn gian giáo, là còn hoang, bỏ thì khá bàng chẳng hổ thì ngục hình nơi trước mặt, luật nước nghiêm răn đạo tặc phép quan ghét thói hung dố, cũng đứng ý chúng hiệp cò, chớ cậy cò của ma khi người bán bạc, sự đặt để lấy làm thông đạt, dễ truy lý hiểu rất đánh rành, còn cuốn luật thi hành, của ông Phạm đại nhưn thông phán, góp việc hộ rõ ràng phân cạo, dịch quốc âm cho thôn xã biết phân minh, khỏi làm sự bất bình, dễ cho quan Trườg-Tòa thi hành án lý, từ khoản hải ra đã kỹ, xem mau thông mau hiểu dễ làm, muốn cho bốn phận đều kham, do luật ấy tiện thay cho người bả quắc ; bởi vậy cho nên, dạ tiện sĩ hàng chơn thật, gặp phải thì kính, thấy nhưn chánh thì nhường, trước chúc cho nhà nước phú cường, sau cầu cho an vị tăng long phúc thọ,

siêng học lời quê xin tỏ, cúi nhờ ơn báo quán ân hành, hữu ích chung ; mà chẳng đương danh, chỉ khác mình châu đầu ám.

Hạ-bái thi nhứt thú.

Rất ngại hai ông khéo đặt bày

Tuần tra, điều lẽ làm rành thay

Việc hình nghiên cứu người hoan
(phạm)

Luật hộ ban hành tiện buổi nay

Tê thế như vậy đã đáng kính

Trợ dân đường ấy xứng công dày

Ơn sâu chỉ báo đời khỏi lạc

Nghĩa nặng từ rầy thấy nẻo ngay

Xuân-hòa (Sóc-trăng)

Huỳnh-trung-Nghĩa

Ai tính

SANH-QUỐC-TỬ VINH

Ông Nguyễn-xuân-Lai làm chức chánh bái làng Nho-mý, tổng Định-khánh (Sóc-trăng) là tiền thân của ông Nguyễn-long-Thạnh, hương cả, Nguyễn-long-Phước, hương chánh, và Nguyễn-long-Thịnh điển chủ, tại làng Nho-mý tiền đư. Ông Nguyễn lão này tách ở Nho-từ, lòng gìn phước đức, tiết thay đã từ trần khi 5 giờ sáng ngày 21 tháng 2 Annam năm 1918 :

Hương thọ được 70 tuổi, qua 2 giờ chiều cũng ngày nầy nhập quang, còn đình linh cửu quàng đến ngày 27 Annam mới thiên quan thỉnh sự, cho các viên quan thảo hửu, cùng thôn lân phụng, điếu qua đến 12 giờ trưa ngày 27: Mới đồng quan phụng linh cửu lên long xa, ra đại lộ, thì có thấy Huỳnh-như-Gang, Cai tổng sở tại nổi ba tiếng súng, chúng dân đạo tùy khởi sự bước đi, lại có đồng Huyện Tưng (chủ quận Kế-sách) Thấy cai Nhiều, Thấy Phó Thám, thấy hội đồng Hải, (Ngái-long-Trung) Trà-vinh: thấy thông Huỳnh 11, (Sốc-trắng) thấy hội đồng Lý (Bắc-liều) thấy phó Thanh (Định-hòa) thấy hội đồng Phườn (Định-khánh) thấy hội đồng Niền (Định-hòa) thấy cựu hội đồng Bình (Định-khánh) thấy cựu hội đồng Mậu (Định-khánh) còn nhiều ông không rõ qui danh, đồng nổi gót mà đưa linh cửu ra nơi phần mộ, và thân bằng quyến hữu trong 4 tỉnh, Sốc-trắng, Bắc-liều, Trà-vinh, Cánh-thơ, đều tựu đến phụng điếu và đưa linh cửu rất nên đồng đạo, còn thiên hạ nam thanh, nữ tử, đi coi chen chơn chẳng lọt, là vì mới thấy một đám, tuy không lớn mà cách chưng dọn khéo léo, và rất nên nghiêm trang tế chỉnh.

Lúc đưa linh cửu lên dâng đi chưng 500 thước thì tới nơi phần huyết, đứng 1 giờ chiều hạ rộng tán an. Thi các quan lui gót.

Tuy đám tào nầy không lấy chi trọng thể, mà bề bề lễ nghi nghiêm trang liếc xem vào nha thỉnh sự thì thấy đôi màu đen trắng, thật rất bí thiết.

Vậy tôi chúc cho ông Nguyễn lão nầy tiền điền nơi cõi thọ, điều lạc chốn tiên đài, lại xin diển một bài thơ rằng:

Tuổi đến sáu mươi ít sống đời.

Huống gì bảy chục mới tiên chơi,

Câu là chưa đá kỹ huy thọ.

Cửa iza đóng vui hưởng lộc trời,

Nhơn-mỹ: Nguyễn-hữu-Bại.

Thời sự

Giá bạc

Kho bạc nhà nước 4115

Hàng Đồng-Dương 4 48

Giá lúa

Từ 2\$15 cho đến 2\$20 một tạ, tùy theo thứ lúa.

Cánh-thơ

HÒA HOAN.— Làng Tân-phong trong đêm 20 rạng mùng 21 Avril, lúc 12 giờ khuya, thỉnh linh lửa bắt cháy nhà lên Ng-v.-L... ở tại rạch Xếp. Đến lúc Hương-chức hay dạng, đốc sức dân làng đến cứu chữa, thì nhà ấy đã cháy tiêu hủy rồi. Nguyên nhà nầy của vợ chồng tên Ng-v.-L... vì mất nợ rất to, nên chúng nó bỏ nhà, rồi trốn biệt đã lâu rồi.

Bởi vậy làng cũng chưa dám ra, tại duyên cớ làm sao mà nhà phát cháy.

Cũng là đám chēm.— Làng Nhơn-ai, trong ngày 18 Avril, buổi ban mai tên Trần-v.-K... 44 tuổi, đến đòi nợ tên Trần-v.-Đ... Vậy tên Trần-v.-T. 16 tuổi con của Trần-v.-Đ... ra rầy lộn cùng tên K. Ban đầu hai đứa nầy còn chưởi lộn cùng nhau, một lúc tên K... nổi nóng xách dao hai lưỡi đâm tên T... một vết trúng nhằm yết hầu rất trọng bịnh.

Làng lo nhờ tên T... đến nhà thương Cánh-thơ, còn tên K... giải ngay bang đến Tòa cho quan trên trừng trị nó.

Cũng là con nít quá dữ.

XE MÁY CHẠY RUỘNG.— Làng Nhơn-nghĩa. Ngày 13 Avril, lúc 3 giờ chiều, có tên lạ mặc cời xe máy đạp chạy ngoài ruộng nhằm ngay vào xóm mà thẳng đường. Thỉnh linh Hương-chức làng ngộ thấy mới tri hồ lên dân làng áp rước theo, cậu bợm tung thế bỏ xe máy mà chạy bộ, song dân làng rước nà theo nà tróc được chú bợm bắt, thì hỏi ra mới biết nó là dân ở hạt Tân-an, tánh danh là Phan-văn-Ph... lại chịu thiệt khai ngay rằng xe máy ấy của nó sang dặt của người ta mà trốn.

ĐÀM TỜ PHẠM THUẬN.— Làng Nhơn-nghĩa. Ngày 15 Avril, có tên Trần-v.-Đ. 28 tuổi đánh lộn với tên chēm Lương M. 19 tuổi, là đứa ở với cựu Hương-quản L... Khi ấy Hương-quản L... thấy việc như vậy bèn can hai đứa ra song đánh mỗi đứa một bạc tai. Tên Đ... nổi nóng nhảy đại giựt dao đâm Hương-quản L. trọng bịnh.

Vậy làng giải nội vụ đến Tòa án.

ĂN CẤP QUẢ TANG.— Làng Nhơn-ai. Ngày 18 Avril 1918, có tên Lý-thị-S... đến thưa với làng rằng: Lúc 8 giờ tối có tên Ng-v.-L... đến nhà mượn và 1\$00.

Đến lúc tên T... ra về thì thị-S... coi lại và bị mất hết một cái áo lương có tra nút vàng phôi tại sáo. Vậy thị-S... nghi quyết cho tên T... ăn cấp. Nên xin làng giải ngay đến Tòa.

L. q. K.

MẤT MỘT SỢI DÂY CHUYỀN VÀNG.— Ngày 12 Avril Trần-thị Huệ giận mà nạp nơi Bót tên Bùi-văn-Hoa 16 tuổi là boy và khai rằng lúc 11 giờ trưa thừa lúc.

Chú ngủ, nó vào phòng soạn trong quá căn nóc một sợi dây chuyền vàng giá đáng 16\$00 rồi tẩu mất hôm qua. Nay mới bắt dặng nó và không hiểu ý gì lúc ở nhà nó bởi tóc còn bầy giờ lại cúp trọc.

Ông Cò hỏi thì Hòa chối và rằng tại chi của quá nên phải bớt như vậy và muốn thôi ở với chú vì một năm có 20\$00 ít quá.

Tên Bùi-văn-Hoa nầy gốc ở Phú-yên mới vô xin ở mượn với thị Hề có 2 ngày rồi muốn nháy.— Tuy không đủ cứ, song cũng giải qua Tòa cho quan trên tra xét?

ĂN CẤP VẬT.— Ngày 11 Avril lúc 5 giờ chiều vợ linh Vàng đi ra hông mát trước cửa trại linh nghe khua cửa sau lật dật vô thấy cửa mở hé, tuốc ra sau hè thấy thị Nghĩa và chạy vào nhét cái áo trong mình vùng la lên và rước theo bắt lại dặng lấy cái áo trong mình thị Nghĩa có chứng cứ rõ ràng.

Cái áo nhiều dài nầy có năm cái nút vàng giá đáng chừng 9\$50

Hỏi lại thì thị Nghĩa cũng cứ việc chối rằng đi ra sau dặng tiêu rồi vô bị bắt và phao phao chứ không có ăn cấp.

Chắc là cái áo nầy tại nó mượn thi Nghĩa rồi bay theo mà hại như vậy !!!

Lê-trung-Hiền.

SỰ RỦI RÒ.— Ngày 26 Avril chiếc tàu Hòa-phước ở Cầu-kê về bị tài-công chưa song nghề nên không biết ghé cho êm, dề xấn ngay mũi vô cầu, song chẳng có hư hại chi nơi cầu tàu. Hỏi lại thì là một tên làm công dưới tàu cầm bánh thờ cho Tài-công nên mới bị rủi vậy.

Nếu muốn làm Tài-công thì phải học,

cây brevet (bàn cấp) chứ có liều mạng mà lo ngày phải xô khám ưghê!

Lê-trung-Hiếu.

CHẠY ĐAU CHO KHỎI.— Ngày 25 Avril mấy chục tên tội nhưn giần vô trường Collège làm, rồi lúc 5 giờ có tám tên vùng chạy thình lình, lình trảng chạy theo laom sòm; may nhờ có dân làng Tàuan đón bắt lại dặng bảy mạng còn lọt đầu mất hết một tên.

Chắc cũng chẳng lâu đây thì làng tổng cũng giải ra; lưới trời mà làm sao chung lọt.

NHƠN CÙNG TẮC BIẾN.— Ngày 21 Avril tên Long ở đường hàng da bị vợ chồng tên Nu đòi nợ gieo deo, tưng thế chẳng biết liệu lẽ nào, tá nhẩu hai vợ chồng Nu la chửi lới; kể lính tuần lại mới hết cả ba vào bắt lấy khai giải qua Tòa, ít ngày đây quan sẽ phân thắng bại.

LÀM TRAI HAI VỢ PHẢI THƯƠNG CHO ĐỒNG.— Ngày 14 Avril lối 8 giờ tối Thị M... và Thị H... ban đầu còn rầy rà cãi rặng sau lại đả nhau, một chấp kẻ tên Âu-văn-T... về thấy hai vợ có chuyện bất bình thì can ngăn hết cả hai nhưng mà chẳng hiểu T... mắng á nào hơn mà Thị H... nói rằng chồng hiệp đáp xử chẳng công bình nên có ý hờn và tuổi phận mình bị ép, lật đặt tuốc ra chợ mua á-phiện và một trái dưa leo đem về mà hại-nhủ. Thôi may cho chồng; dưa chưa kịp ăn, á-phiện chưa kịp uống, kẻ cóc cấp quí vô thường mách báo cho hay nên tên Âu-văn-T... lấy hết cả hai món kêu lính tuần giắc hết nội vụ vào

bốt hỏi lại thì Thị H... nói rằng chồng muốn cho dặng hai vợ rồi thương chẳng đồng, mỗi mỗi đều bình Thị M... mà hiệp nó nên nó có ý muốn hủy mình cho khỏi cái dọa trên trầu-thế này Ông có nghe dặng thương tên Âu-văn-T... 0\$10

Ráng mà uống thuốc bỏ thì xử mới đồng chứ coi bộ Âu-văn-T... ước da mệt quá!!!

ÔNG MEN NHẬP HẮC-QUAY.— Ngày 15 Avril Thị-Ng... tàu kẻ nhà diêm có thừa với lính bắt tên Abdou... đem vào bốt khai rằng nó vô ngủ với diêm, song bị ông men hành quá rồi đề tàu kẻ mà ôm kéo hoài chẳng buồn.

Cách vài giờ đồng hồ tên Abdou... bốt say hỏi lại thì nó khai rằng nó ở Sadéo mới qua ngày 14 Avril trong mình có 30.\$00, mình mặc áo paletot tay cầm cây dù rồi lối 8 giờ tối vô ngủ với con Tư nhà số 3, kẻ bị phục rượu hoài say nên bị á nào đã lọt mất cái áo, lấy cây dù và 30.\$00 cũng mất hết và nhờ rằng có trả cho con Tư rồi 2.\$00 — Ấy có phải là tưu sắc chăng!

Vụ này qua Tòa sẽ hiểu.

(Lê-trung-Hiếu)

BA BÚA GIÃO-KIM.— Ngày 9 Avril lúc 12 giờ khuya khi giần bắt hội Anam rồi, tên Nguyễn-văn-Thơ là đứa chạy hiện, vì có tích oán hờn tên đồn thời, nên mượn cái búa cây của Giảo-kim làm tuốc khi này nom nom lại thấy anh đồn thời Phạm-văn-N... đang ngồi đàm đạo với bầu-gánh, thừa lúc sơ ý Thơ đã cho N... ba búa: 2 búa trước đều trúng ngay trán, búa chót trúng cánh tay hữu. Thời có ba búa đó rồi Thơ bỏ tay chịu tội. Ở hồ tên N... lãnh ba búa Giảo-kim coi đã thất sắc phần thì máu ra nhiều quá nên lật đặt thót lên xe kéo tuốc vào nhà

thương xin điều dưỡng; Còn Thơ thì nhờ có lính tuần giắc đường thẳng vào Bốt mà thú tội.

Hỏi lại thì lúc còn đang hát Thơ cầm cờ đứng trước mặt N... nên N... có biểu Thơ tránh mà nói như vậy: «Mấy là đứa chạy hiện ai mà chẳng biết, thôi đứng lui lại sau đưng có chực ra đó.» Lối nói ấy Thơ giận rằng đồng bọn nhau sao có nỡ đi nói mác làm cho nó phải mác cỡ nên cố hích bầy nhiều đó mà phải mượn búa cây ra vãi đó thôi, nhưng mà tánh nhác nên phải đá cho hết sức bình sanh, vì sợ N... dờ dặng ác đánh lại chẳng sai.

Tên Nguyễn-văn-Thơ này mới có 17 tuổi mà cũng gian-hùng quá hê!

Lê-trung-Hiếu.

CỜ BẠC SANH SỰ.— Làng Mỹ-khánh Ngày 21 Avril, lúc 6 giờ chiều. Có tên Ng: v: Th... gầy sòng danh bài cào cùng cựu Xá X... Vậy tên Th... ăn được 20\$00 rồi tính xền, không chịu đánh nữa. Bởi vậy cựu Xá X... nổi hành hung lấy binh với ăn trầu liên trúng nhảm tên Th... lỗ đần, kẻ hai dặng ăn đã cùng nhau một hờn. Rồi tên Th... chạy giure dao đâm qua chém chú Xá X... nhờ bản câu chạy tại giure giấu dao. Kẻ làng đến bắt cả 2 dặng.

SAIGON

XE HƠI BẮT NHỜN.— Hôm thứ năm 18, Avril 1918 hồi sáu giờ chiều, trước đình Đốc-lý Sai-gon, có một cái xe hơi xô máy chạy mau hết cỡ, dặng một người Anam té nhào, cán ngang trên mình; người ấy bị binh xương sườn bên trái và mắt mày bị vít tích nhiều. Người ta thấy người bỏ lết bèn chở lại nhà thuốc Renoux bó rịt xong xả rồi chở thẳng đi nhà thương thí. Người ấy coi bộ trọng binh lắm.

Còn thẳng coi máy xe hơi, theo thê thì phải ngừng lại, mà không, nó lại càng xô máy cho chạy mau hơn nữa và lẫn mất. Mấy người đứng đó không kịp coi số xe của nó.

BẮC-KỲ

TIẾP GIÁ.— Nhựt-báo ngoài Bắc có báo tin rằng Hoàng-thượng ta đã ngự-giá ra Bắc-hý.

Có quan Khâm-sứ Hà-nội chực tại Hải-phòng mà tiếp giá.

(Nông-cổ-min-dâm).

Kinh Cáo

Ngày thứ năm 9 mai 1918, nhằm ngày lễ Đ. C. G. Thăng-thiên, nên Bồn-quán nghỉ một kỳ không đăng báo.

A. H.

LOI RAO

Tại nhà in Hậu-Giang Cánh-thơ có bán sách TÀI SANH DI TRUYỀN, chuyện lạ đời nay của ông Lê-chơn-Tâm và Tạ-phủ-Túc đặt.

Sách này hay lắm xin mua xem thử thì rõ.

Giá mỗi cuốn..... 0\$35

Tiền gửi..... 0 10

Mua từ ba chục cuốn sắp lên thì cho huê hồng 30%.

BÁN

Có người bán một cái xe hơi hiện Clément-Bayard, 4 chỗ ngồi, còn mới lắm.

Giá định bán: 2.700\$00.

Ai muốn hỏi thăm đều chi xin do nơi Bồn-quán, hay là gởi thơ cho M. Kropff architecte à Saigon mà thương nghị.

LỜI RAO

BỘNH NHẠC LANGSA SAIGON

Ông SERSOT, là thầy đơn có danh tiếng có lập một bộnh nhạc Langsa 23 người, đủ các thứ kèn, cho những người An-nam học, hơn sáu năm nay đã tập rành rõ đủ các thứ bản theo cách tuồng người Langsa; (Marches, pas Redoublés, Polkas, Mazurkas, Valses, Ouvertures, Fantaisies, Airs Nationaux và Marches funèbres) cũng như các bộnh bên phương tây.

Đã hơn hai năm nay, bộnh này có dự nhiều đám tiệc, lễ khánh tân, rước các quan Langsa; cũng chơi nhiều chỗ, đồ hội người Langsa, Annam; tại bốn-kèn đường kinh-lập, các nhà hát Tây Saigon, và Lục-thành đều nghe danh, lại các nhứt báo Langsa đều tặng khen.

Vậy trong Lục-châu, qui ông, qui bà như có diệp chi, hoặc nghiêng hồn tang chế, ăn lễ tân quan, nên viết thư cho ông SERSOT, mà thương nghị; giá cũ dành rành, tùy theo xa gần, ông sẽ tính giá nhẹ; trước là đến giúp cuộc vui theo kiếm thời, và làm cho đẹp lòng qui ông, qui bà, chẳng nệ tốn của mà xem thấy con nhà Annam càng ngày tấn bộ.

MONSIEUR SERSOT.

Chef de l'Harmonie Indienne
N° 55, Rue Richaudeau.

Cáo bạch

Kính cáo cùng lục-châu, quân-tử cho đáng tường tri.

Nay tôi có lập ra một cái tiệm hiệu là Quan-Mang-Vinh ở gần chùa Ông (Cần-thơ) ở phía trước hàng ba thì bán cơm khuya, mì, cháo, đủ vật dụng cho chư quý-vị toại lòng. Còn cũng trong thì bán thuốc

Nha-phiến. Nơi lâu từng thương, thì cho mướn phòng ngủ, mùng giường tinh khiết, cùng khoản khoản, thấp đèn khi mọi nơi, lại giá rẻ hơn các nhà ngủ khác. Sau nữa người làm công trong tiệm đủ và sáng sủa cho quý-vị sai khiến. Nếu có kẻ nào, quý-vị chẳng đẹp lòng xin cho tôi rõ mà trừng trị chúng nó.

Vậy nên tôi kính thỉnh qui-ông qui-bà trong lục-châu, có tiện đường đến Cần-thơ, xin dời gót đến tại tiệm tôi, tôi sẽ vui lòng tiếp rước, cùng sáng mọi việc cần dùng, rất vâng lòng của quý-vị.

Chủ tiệm: Hùng-An.

Lời rao

Ông DƯƠNG-VĂN-MÊN, Cựu-Hội Đồng quản hạt Nam-kỳ, bây giờ giúp việc cho quan Trạng sư Louis GALLOISMONT-BRUN, tại Cần-thơ, mới dọn đặt rồi một cuốn đồ các thứ kiểu tờ vi bằng truyền rao và phúc bẩm để cho Hương-chức dùng mà giao trật tờ và thi hành án về việc hộ người bốn quốc.

Cuốn sách ấy đương in tại nhà in Hậu-Giang, nội tháng Mai 1918 sẽ hoàn thành. Ai cần dùng sách ấy thì kể từ ngày 1^{er} Mai 1918, xin gởi thư cho nhà in Hậu-Giang hay là cho ông Dương-văn-Mên tại Cần-thơ mà mua, mỗi cuốn giá là 3\$00.

Nhà in Hậu Giang:

TIỆM BÁN BÁNH MÌ

HIỆU TÂN-PHƯỚC

Đường kinh lập -- Cần-thơ

NGUYỄN-THỊ-NỮ

LÀ CHỦ TIỆM

Kính lời cho qui ông, qui thầy rõ, tiệm tôi làm bánh mì rỗng bột mì tây, mua tại hãng DENIS FRÈRES là hãng bán bột tốt có danh. Cách làm sạch sẽ, bánh thì dễ trong tủ kiểu có rộng nước, kiến lên không dặng, ruồi bu không được lại khỏi ai rờ tay dơ, ai muốn mua ở nào thì chỉ người trong tiệm lấy trao cho.

VIEILLE EAU-DE-VIE**DEJEAN**

DENIS FRÈRES seuls agents

Cáo bạch

RAP HÁT BÓNG CÓ DANH TIẾNG

Của ông A. Messner

sẽ khởi sự hát

Rap hát ấy cất nơi đường mé sông,
gần chợ châu-thành Cần-thơ.

Mỗi tuần hát hai đêm: Đêm thứ sáu và đêm thứ bảy. Hát hai xuất:

Xuất thứ nhứt từ 7 giờ tới 9 giờ;
xuất thứ nhì từ 9 giờ tới 11 giờ.

Hát đủ hình mua bên Đại-pháp langsa và bên Ngoại-quốc. Rap hát này cất khoản khoản lắm, cất theo kiểu nhà hát bên thành Paris nên ít nhà hát bóng nào bì kịp. Còn hình rõ lắm coi không thiếu có tiếng nói mà thôi. Trong rap hát có quạt máy diều.

Xin chư-vị đến xem chơi! Đừng bỏ qua uống lắm! uống lắm!

MỸ KÝ

TIỆM HOA CHỌN DUNG VÀ KHẮC CON DẤU

ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTET, Saigon

Kính cáo cùng quý khách dặng hay, tại tiệm tôi có làm má đá bằng đá cẩm thạch, đá xanh Ton-kin có đủ các thứ kiểu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mù thun bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điều thảo mộc theo lá nhân hiệu, vân vân...

Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch.

Có thợ họa chọn dung nhảm hình người mà vẽ bằng dầu sơn vô bố, nước thuốc mực Tàu, viết chỉ than, họa biển liền và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chaussures en tous genres.

Trương-Ngọc-Giư An khải.

LỜI RAO

Tại nhà Nhứt Báo An-Hà có bán cuốn sách TUẦN TRA PHÁP LỆ (Guide Formulaire de police Judiciaire) của ông Võ-văn-Thơm làm dạy hương chức, nhứt là hương quân, cũng là cai phó tổng, cách thức tra xét, khai tử, vi bằng cũng là tờ bầm về việc binh; dạy kỹ can lâm.

Chẳng những sách ấy có ích cho những người làm việc tăng quan Biện lý, bắt buộc kẻ phạm, mà lại ai ai cũng nên coi cho rõ dặng biết quyền hành phận sự của mọi người ở đời.

Giá mỗi cuốn..... 1\$20

Tiền gởi..... 0 10

TAI NHÀ IN**Imprimerie de l'Ouest CANTHO**

CÓ BẢN SÁCH MỚI:

1.— PHAN THE (CHUYỆN LẠ BỜ NAY) hốn một người chết 7 năm, nhập xác một người mới chết mà sống lại cõi dương, par Trần-dắc-Danh. giá là... 0\$40

2.— TRÒ CHƠI (tables de la Fontaine) par Trần-Kim giá là... 0\$50

3.— CONTE ET LÉGENDES DU PAYS D'ANNAM, (dont 0\$20) au profit de la Saigonnaise patriotique par M. Lê-văn-Phát. 1\$40

4.— TUẦN TRA PHÁP LỆ (Sách dạy hương chức phụ tá của quan biện-ly) par M. Võ-văn-Thơm giá là... 1\$20

5.— LEBUFFLE (vol et recel de buffles) moyens à prendre pour essayer de le prévenir par M. Võ-văn-Thơm giá là... 0\$30

6.— TRUYỆN KIẾN TÂM LIỆT NỮ (roman moderne) par M. Lê-trung-Thu giá là... 0\$30

7.— Đồng Âm-tự-vi (có phụ những chữ không phải đồng âm mà khó viết) giá là... 0\$40

8.— Đồng Âm-tự-vi (chữ langsa) 0\$60

9.— Dictionnaire Gazier..... 2\$00

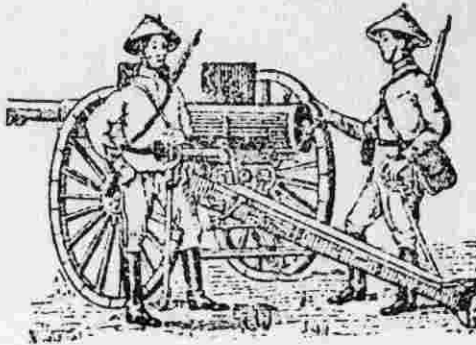
10.— Dictionnaire Français Anna-mite..... 4\$30

11.— Kim-Túy-Tinh-Tử..... 1\$20

12.— Méthode de lecture illustrée par Boseq..... 0\$80

Thuộc điều hiệu Canon

(SÚNG ĐẠI BÁT)



BAO XANH

Hút dầ ngon mà giá lại rẻ hơn, mua hút thử thì mới tin.

Tại Hãng DENIS-FRÈRES trữ bán.

Lời rao

Tại nhà in Hậu-Giang, đường Boulevard Saintenoy — Cantho, có bán sách: LỜI RAO CÁC HƯƠNG-CHUƠI MÀ CÓ QUYỀN THI HÀNH NHỮNG ĐIỀU LỆ TRONG LỜI NGHỊ ĐỊNH CỦA QUAN TOÀN-QUYỀN KHÂM MỸNG, ĐỀ NGÀY 24 NOVEMBRE 1917. Sách này có chữ Langsa và chữ Quốc-ngữ: bên chữ Langsa thì của quan Chánh tòa HABERT Cantho làm ra; còn bên Quốc-ngữ thì của M. Phạm-Thái-Hòa, thông ngôn hùn tại Tòa án Cantho giải nghĩa và dịch một cách rành rẽ dễ hiểu lắm.

Sách này biệt hươu ich cho Hương-Chuơi và các chủ điền lắm.

Bản mua cuốn là..... 0\$50

Tiền gởi..... 0 10

Mua từ 30 cuốn trở 50 thì cho huê hồng 20 % ; mua 100 cuốn thì huê hồng 25 %.

Cáo Thị

Có người muốn bán một cái máy đèn dầu xăn (un appareil d'éclairage à gaz d'essence): bình dầu để trên cao, có ống chạy xuống rải ra, tra được mười lăm ngọn đèn. Đèn này sáng lắm, có đủ đồ phụ tùng sẽ bán luôn theo cuộc. Người ta bán là vì mới đem đèn điện khí vô nhà, nên đèn dầu xăn (essence) dư dùng.

Bán thiệt rẻ, xin viết thư cho Bồn-quán AN-HẠ-NHỰT-BAO mà thương tính.

TIỆM-HOẠ-CHƠI-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Kính lời cho lục-châu chư quân tử dặng hay:

Tôi có lập tiệm vẽ hình theo thẻ thờ Langsa đủ cách; ở ngang gare xe lửa Gia-dinh. Thợ vẽ nơi tiệm tôi, đã có bằng cấp tốt nghiệp của trường vẽ Gia-dinh, nên vẽ đã thật giống và khéo lắm lâu nay chư-vị trong lục châu đều nghe danh.

Tiệm tôi vẽ thì dùng thử nước thuốc tốt thương hạng; để mấy trăm năm cũng không phai.

Giá tiền và thước tất: Vẽ nửa thân (bán ảnh buste, 0 m 50 x 0 m 60 = 7\$ 00

Vẽ nguyên hình (portrait) 0 m 70 x 1 m 00 = 20\$ 00

Vẽ bằng Sauce, Velours, (thử nước thuốc này đen mịn và tốt lắm (tốt hơn crayon conté) cũng có vẽ hình bằng dầu sơn (peinture à l'huile) và Sơn thủy đủ thứ.

Xin Lục-châu chư quân-tử quang-cổ. Nếu có hình, xin dôi hồn tiệm mà thương nghị như ở xa xin qui vị gởi hình chụp theo nhà thơ: hồn tiệm sẽ vẽ cho đẹp lòng qui vị và khi hình vẽ rồi sẽ gởi cho qui vị cách kỹ lưỡng.

Nay kính.

Viết thư cho tôi xin đề:

Nguyễn-Đức-Nhuận

Dessinateur à Giadinh.

Cantho Imp. de l'Ouest.

Le Gérant: VÕ VĂN-THOM

Luật đã được phê duyệt trước khi xuất bản
Sauf l'article des protestataires de la page 7 qui est supprimé.

Cantho, le 2 Août 1917

L'Administrateur-chef de province p. i.